

**QUÁCH XUÂN KỲ - NGƯỜI CHIẾN SĨ CÁCH MẠNG KIÊN
TRUNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP XÂM LƯỢC
TẠI QUẢNG BÌNH (1945-1954)**

TS. NGUYỄN TẮT THẮNG
ThS. DƯƠNG THANH MỪNG
Trường Đại học Sư phạm Huế

Nhìn lại quá khứ nhằm xây dựng mục tiêu, lý tưởng cho các hoạt động trong tương lai là việc làm không những có giá trị thực tiễn sâu sắc mà nó còn chứa đựng cả những giá trị khoa học. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954), Quảng Bình không những được biết đến bởi hình ảnh là “*chiếc đòn gánh hai đầu*”, “*Quảng Bình quật khởi*” mà còn được biết đến bởi hình ảnh các cá nhân, anh hùng đã góp phần cùng quê hương, đất nước tạo nên những trang sử vẻ vang cho dân tộc.

Trong khuôn khổ của Hội thảo Quốc gia “*Quảng Bình 410 hình thành và phát triển*”, tác giả bài viết xin được trình bày và giới thiệu những đóng góp tiêu biểu của người chiến sĩ cách mạng kiên trung Quách Xuân Kỳ đối với sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954). Qua đó, góp phần bổ cứu thêm nguồn tư liệu nhằm làm phong phú thêm những trang sử hào hùng của quê hương Quảng Bình nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung.

1. Vài nét khái quát về chiến sĩ Quách Xuân Kỳ

Quách Xuân Kỳ (1926-1949) sinh ra và lớn lên trong một gia đình giàu truyền thống nhân văn và truyền thống cách mạng ở thôn Hoàn Lão (nay là thị trấn Hoàn Lão), xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Ông là người con thứ năm trong gia đình. Cha là cụ Quách Nguyên Hàm, một danh y nổi tiếng trong vùng. Người anh cả là Quách Tố Am (1905-1974), tham gia vào Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 và là một trong những người có công xây dựng chi bộ Đảng ở Sêpôn (Lào). Người anh thứ hai là Quách Tuân (1911-1984) đã gia nhập vào Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên từ năm 1929 và vào Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 5 năm 1930. Ông là một trong những cán bộ lão thành của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Người anh thứ ba là Quách Sĩ Kha (1920-1999), từng là Phó Chính ủy Quân khu VI, Quyền Chánh án Tòa án Quân sự Trung ương. Người anh thứ tư là Quách Sĩ Ca, từng đảm nhiệm chức vụ là Chủ nhiệm chính trị Quân khu IV, hy sinh vào năm 1954.

Với hoài bão sớm đưa quê hương, đất nước thoát ra khỏi cảnh áp bức nô lệ, ngay từ trẻ, Quách Xuân Kỳ đã tham gia vào các hoạt động cứu quốc do mặt trận Việt Minh tổ chức. Cứng cỏi nhưng mơ mộng và giàu chất lý tưởng, Quách Xuân Kỳ rất thích thơ. Ông khá tâm đắc với các bài thơ của cụ Phan Bội Châu và đặc biệt là thơ Tố Hữu.

Trong cuốn sổ tay của mình, Quách Xuân Kỳ đã viết “*rất đậm, rất nổi*” hai câu thơ mà ông luôn tâm đắc:

*“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ,
Mặt trời chân lý chói qua tim...”¹*

Đi theo con đường “*Chân lý chói qua tim*” ấy, tham gia Ủy ban khởi nghĩa huyện Bố Trạch ngay từ ngày đầu, Quách Xuân Kỳ đã nhanh chóng trở thành một trong những hạt nhân lãnh đạo của chính quyền mới ở quê hương sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công. Năm 1949, trong khi đang tham gia hoạt động cách mạng, Quách Xuân Kỳ đã bị thực dân Pháp bắt và đem ra xử bắn tại Hoàn Lão. Tuy hy sinh ở độ tuổi còn rất trẻ, nhưng những cống hiến của ông đối với sự nghiệp cách mạng là vô cùng to lớn. Để ghi nhận những đóng góp cùng sự hy sinh cao cả của ông, năm 1999, Đảng và Nhà nước đã phong tặng ông danh hiệu cao quý “*Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân*”².

2. Quách Xuân Kỳ với sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc

Ngay từ những ngày đầu tham gia vào cách mạng, Quách Xuân Kỳ đã nhận thức được tính chất tàn bạo và ác liệt của đại chiến thế giới thứ II đã gieo rắc cho nhân dân Pháp nói chung và nhân loại nói riêng. Trong cuốn nhật ký của mình, ông đã viết: “*...Rõ ràng 4 năm nước Pháp yêu quý của các anh bị đô hộ bởi bọn giặc Đức tàn bạo. Các bà mẹ, người chị, người anh, người yêu, người vợ và cả các anh đã chịu đựng nhiều gian khổ bởi gánh nặng của người Đức... Tại sao bây giờ các anh lại đưa sự đau khổ mà bọn phát xít Đức đã làm trên đất nước thương yêu của chúng tôi? Tại sao các anh lại đổ máu một cách vô ích của tuổi trẻ cho bọn tư bản ích kỷ trong lúc nước Pháp thân yêu của các anh qua 4 năm bị tàn phá đang cần bàn tay của các anh cho công cuộc tái thiết lớn lao. Hãy quay về ngay!...*”³.

Với tấm lòng yêu quê hương, đất nước cùng với “*hào khí Đông A*” của tuổi trẻ, Quách Xuân Kỳ đã sớm tham gia vào sự nghiệp cứu nước giải phóng dân tộc. Những đóng góp của ông đã thể hiện được sự nhiệt thành và lòng kiên trung đối với sự nghiệp cách mạng mà toàn Đảng, toàn dân đang tiến hành. Ông được Mặt trận Việt Minh giao phó và đảm trách nhiều công việc quan trọng, nhất là từ sau ngày kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Năm 1946, Quách Xuân Kỳ phụ trách công tác tình báo của huyện Bố

¹ Hai câu thơ trích từ tập thơ *Từ ấy* của nhà thơ Tố Hữu, được sáng tác trong khoảng 10 năm kéo dài từ 1937 đến 1946. Phần lớn các bài thơ trong tập được đăng trên báo chí công khai và bí mật từ những năm 1938, được tập hợp lại và xuất bản lần đầu năm 1946 với nhan đề *Thơ*, và năm 1959 tái bản có sửa chữa, bổ sung, dưới tên gọi “*Từ ấy*”.

² Trần Chi, *Người Cộng sản Kiên trung của huyện Bố Trạch, Quảng Bình*, nguồn: <http://trianlietsi.vn/new-vn/Trang-vang-liet-si/2059/nguoi-cong-san-kien-trung-cua-huyen-bo-trach,-quang-binh.vhtm>.

³ Lê Ngọc Báu, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Nguồn: <http://antgct.cand.com.vn/News/PrintView.aspx?ID=51547>

Trạch. Năm 1948, Quách Xuân Kỳ đã được bầu vào Thường vụ Huyện ủy rồi đảm đương trọng trách Bí thư Huyện ủy.

Ngày 19 tháng 12 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, ba tháng sau, ngày 27 tháng 3 năm 1947, thực dân Pháp huy động một lực lượng lớn hải, lục, không quân đánh chiếm Quảng Bình. Trong một thời gian ngắn, quân Pháp đã thiết lập một hệ thống đồn bốt dày đặc, tiến hành các vụ tàn sát đẫm máu. Quảng Bình trở thành chiến trường ác liệt, gian khổ và giữ một vị trí quan trọng trên địa bàn Liên khu IV. Dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Liên khu IV, Đảng bộ tỉnh, nhân dân Quảng Bình đã cùng cả nước kiên quyết đứng lên đấu tranh bảo vệ nền độc lập tự do cho đất nước.

Với tinh thần và trách nhiệm đó, Quách Xuân Kỳ đã đứng ra lãnh đạo nhân dân huyện Bồ Trạch đấu tranh chống lại các cuộc xâm lấn và bình định của thực dân Pháp. Nhận thức được tầm quan trọng từ vị thế địa của tỉnh Quảng Bình trong cuộc kháng chiến, sau khi thực dân Pháp tiến đánh Quảng Bình, Quách Xuân Kỳ đã tự nhủ rằng: “...*Bắt đầu từ hôm nay nhất quyết phải ở với địch, gần địch thì phải về Hoàn Lão... Phải quyết một phen sống chết với tụi nó. Có chết thì ít nhất cũng phải làm tròn phận sự...*”⁴. Những dòng tâm sự từ trong cuốn nhật ký cho thấy tinh thần “*Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh*” của ông đã dành cho quê hương, đất nước ngay từ những ngày đầu Pháp quay trở lại xâm chiếm Việt Nam. Tinh thần này thật đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ trong bản Tuyên ngôn độc lập: “...*Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy*”⁵.

Từ cuối tháng 3 năm 1947, thực dân Pháp mở rộng vùng chiếm đóng tại Quảng Bình. Hầu khắp các vùng đồng bằng thuộc huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh, thị xã Đồng Hới, phần lớn huyện Bồ Trạch, một phần ba huyện Quảng Trạch và vùng địa đầu huyện Tuyên Hoá đã bị thực dân Pháp chiếm đóng, kiểm soát. Quách Xuân Kỳ đã miêu tả lại cuộc tấn công của Pháp lên Phú Định (một xã nằm phía Tây của huyện Bồ Trạch): “*Ngày 31/3/1947, tại bãi cây thông Phú Định, cũng tại đây thì chúng tấn công Phú Định. Mình lúc đầu cũng khiếp xanh cả mặt, nhưng một lát sau bình tĩnh ngay...*”⁶. Quách Xuân Kỳ đã nhận định tình hình lúc này: “*Bồ Trạch có thể sẽ hoàn toàn bị chiếm, các xã sẽ bị mất hẳn liên lạc. Các nhân viên có thể sẽ bị bắt hoặc bị giết ngay. Nhưng như thế có nghĩa là không tin tưởng vào tương lai, vào ngày độc lập vinh quang nay mai không?*”. Những đợt tấn công như vũ bão của thực dân Pháp vào Quảng Bình không nằm ngoài mục đích là cắt đứt liên lạc giữa hai miền Bắc Nam, giữa chiến trường Bình - Trị - Thiên với chiến trường Thanh - Nghệ - Tĩnh. Tuy nhiên, với ý thức trách nhiệm là một đảng viên kiên trung của Đảng Cộng sản Việt Nam, Quách Xuân Kỳ đã nêu rõ ý chí của mình:

⁴ Lê Ngọc Báu, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

⁵ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.557.

⁶ Lê Ngọc Báu, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

“Một chiến sĩ đã gơ tay thề sẽ chiến đấu đến giọt máu cuối cùng cho độc lập, hơn nữa, cho nhân loại. Không vì thế mà có những ý nghĩ đen tối. Ác mộng! Không bao giờ. Ta tin tưởng, chắc chắn ngày mai đây sẽ đẹp đẽ, ngày mai đây đồng bào Bô Trạch sẽ đứng dậy giải phóng cho mình. Không thể nước Việt Nam bị nô lệ một lần nữa, cũng như dân tộc Việt Nam không thể bị áp bức và như thế lý gì Bô Trạch thân yêu lại bị trong vòng xiềng xích. Ngay bây giờ ta đã nghĩ ngày mai đẹp đẽ ấy. Ta tin tưởng ngày mai đẹp đẽ ấy. Cũng như ta chắc chắn ngay bây giờ ta đang sống”⁷.

Trong nhận thức của mình, Quách Xuân Kỳ luôn ý thức được những trọng trách mà Đảng và đất nước giao phó cho mình. Ông luôn quan điểm rằng: “Một người cộng sản phải có hai điều kiện trong sự làm việc để thực hiện chương trình: Một là tinh thần cách mạng Nga. Hai là óc thực tế của Mĩ. Hai phần này đều quan trọng như nhau, không thiếu cái này hoặc cái kia được”⁸. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không có liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”⁹. Để đưa cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi cuối cùng, cần phải có tinh thần đấu tranh kiên cường và bất khuất của quần chúng nhân dân Xô Viết. Tuy nhiên, để đối phó lại với một đế quốc sừng sỏ đã từng có “nhiều kinh nghiệm” về chiến trường Việt Nam thì cần phải có thêm sự khôn khéo, uyển chuyển trong cách đối phó và xử lý. Hay nói cách khác hơn là cần phải xây dựng một đường lối đấu tranh đúng đắn. Chính những nhận thức đúng đắn này đã giúp cho Quách Xuân Kỳ trưởng thành dần lên trong chiến đấu, dạn dày thêm với đạn lửa.

Bên cạnh việc xác định mục tiêu và lý tưởng đấu tranh của mình, Quách Xuân Kỳ luôn quan tâm đến xây dựng tâm lý đấu tranh cho quần chúng nhân dân, bám sát thực tế từ các hoạt động đấu tranh nhằm kịp thời đưa ra những đối sách phù hợp. Sau 3 ngày thực dân Pháp tấn công vào Quảng Bình, trước những đòn tấn công mạnh bằng vũ khí quân sự cùng những âm mưu xảo quyệt đã khiến cho không ít quần chúng nhân dân xao động trước những “cám dỗ” của kẻ thù. Đứng trước tình thế đó, ngày 31 tháng 3 năm 1947, với cương vị là Bí thư Huyện ủy Bô Trạch, Quách Xuân Kỳ đã triển khai cuộc họp khẩn cấp tại căn cứ Phú Định. Tại cuộc họp này, Quách Xuân Kỳ đã nghiêm khắc phê phán những biểu hiện chạy dài, hoang mang, dao động của một số cán bộ, đảng viên và những thiếu sót trong công tác lãnh đạo tổ chức chiến đấu của một số cấp chính quyền địa phương. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ: “Cán bộ, đảng viên phải bám dân, bám làng tổ chức kháng chiến; đồng thời phân công các đồng chí cấp uỷ về củng cố cơ sở, gây dựng phong trào, tổ chức lực lượng chiến đấu, cùng sống chết với nhân dân”¹⁰. Những chỉ đạo kịp thời trên đây của Ủy ban Kháng chiến huyện Bô Trạch đã góp phần củng cố tinh thần đoàn kết, nâng cao tinh thần trách nhiệm cho quần chúng

⁷ Lê Ngọc Báu, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

⁸ Lê Ngọc Báu, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

⁹ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 496.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình (1995), “*Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*”, Tập 1 (1930-1945), tr.162.

nhân dân cũng như xây dựng và đề xuất những biện pháp đấu tranh trong bối cảnh mới.

Đầu tháng 4 năm 1947, trung đội du kích thường trực đã ra đời tại làng Hoà Duyệt (xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch). Huyện uỷ Bố Trạch đã quyết định chọn làng Hoà Duyệt làm thí điểm xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân. Ngày 4 tháng 4 năm 1947, thực dân Pháp cho quân tấn công vào làng này. Dân và quân làng Hoà Duyệt “*với lối đánh bí mật, bất ngờ, toàn dân đánh giặc nhất tề xung phong làm cho địch lúng túng hoang mang tháo chạy toán loạn để lại trên trận địa 5 xác chết*”¹¹. Từ những kinh nghiệm chiến đấu ở làng Hoà Duyệt, Huyện uỷ Bố Trạch đã đề ra chủ trương xây dựng các khu căn cứ kháng chiến ở Phú Định, Bồng Lai và quyết định xây dựng làng Cự Nẫm thành làng chiến đấu. Trong kháng chiến chống Pháp, Cự Nẫm đã thực sự là một “*làng chiến đấu gương mẫu ở Quảng Bình, dân làng đã tổ chức được nhiều đội du kích thiện chiến, gan dạ, Ủy ban Kháng chiến làng đã biết huy động lực lượng dân chúng trong làng tham gia vào cuộc kháng chiến. Do đó, làng đã đương đầu được với quân Pháp từ khi xảy ra tác chiến ở Quảng Bình*”¹².

Là một người chiến sĩ kiên trung với cách mạng, luôn phải đối mặt với nhiều cam go và thử thách, Quách Xuân Kỳ đã không ít lần đối mặt với “*tử thần*”. Ngày 13 tháng 4 năm 1947, trong lúc đang tiến hành nhiệm vụ tại xã Võ Thuận (Bố Trạch), Quách Xuân Kỳ bị thực dân Pháp tấn công. Ông đã miêu tả lại cuộc truy đuổi của Pháp đối với ông trong cuốn nhật ký của mình như sau: “*Minh với Tấn, Tất vừa đặt xong Ban Tình báo xã thì quân Pháp tổng tấn công. Minh định chạy sang Đông thì ba tiếng canon 75 rầm rầm nổ. Chạy sang Tây thì nghe một loạt súng trường. Chạy ra đồng nhằm hướng Cao Lao thẳng tiến. Có lẽ buồn cười nhất là vừa chạy vừa tụt quần. Hoảng quá, một tay cầm dép, một tay giữ quần vừa chạy vừa lo. Cảnh này có lẽ giống cảnh Tào Tháo bị Mã Siêu đuổi...*”¹³.

Trong cuộc chiến tranh bảo vệ nền độc lập tự do cho quê hương đất nước, Quảng Bình nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung đã có không ít những hy sinh mất mát. Sự ra đi của những người bạn, người thân, những người đồng chí, đồng đội, đó chính là những nỗi đau vô hạn. Với Quách Xuân Kỳ, những cái tên Đống, Cúc, Thiêm, Xuyên, Trung, Quyền vừa là những người đồng chí nhưng cũng chính là những người bạn thân thiết. Họ đã hy sinh trong cuộc đấu tranh bảo vệ quê hương Bố Trạch trước sự càn quét của thực dân Pháp. Trong nhật ký của mình, ông đã ghi lại như sau: “*Ngày 3/6/1947: Thế là Đống chết, cũng như Cúc chết, rồi Thiêm, Xuyên, Trung, Quyền...*”¹⁴. Biến đau thương thành hành động, sự ra đi của những người bạn, những người đồng chí càng thôi thúc tinh thần đấu tranh của ông. Ông viết: “*Tin các đồng chí đồng đội*

¹¹ “*Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*”, Sđd, tr.163.

¹² Trích Báo cáo tình hình kháng chiến Liên khu IV tháng 1-3/1948, tài liệu lưu trữ tại Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng.

¹³ Lê Ngọc Bái, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

¹⁴ Lê Ngọc Bái, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

chết đến tai ta như sét đánh. Nhưng đồng thời cũng làm cho lòng ta thêm sôi sục căm thù, uất hận. Cuộc chiến đấu và chịu đựng của Đồng đảng làm gương cho chúng ta”¹⁵.

Bước sang năm 1948, thực dân Pháp tăng cường các hoạt động quân sự nhằm mở rộng địa bàn chiếm đóng tại Quảng Bình. Trước tình hình đó, Đại hội Đại biểu Đảng bộ Liên khu IV đã họp Hội nghị nhằm đề ra nhiệm vụ kháng chiến trong bối cảnh mới. Đối với chiến trường Bình - Trị - Thiên, hội nghị đã đề ra nhiệm vụ: *“Phải xây dựng cơ sở quần chúng, tổ chức lãnh đạo nhân dân đấu tranh, vận động toàn dân trực tiếp tham gia đánh giặc giữ làng, trừng trị bọn Việt gian, giải tán hội tề, vận động binh lính địch. Liên khu uỷ chủ trương, đưa các đơn vị vũ trang về vùng tạm bị chiếm bám đất, bám dân, gây dựng cơ sở theo khẩu hiệu “Tất cả cho Bình - Trị - Thiên”, “Đánh mạnh ở Bình - Trị - Thiên”¹⁶. Tại Bồ Trạch, làng chiến đấu Cự Nẫm luôn được xem như “là một cái gai thọc vào mắt Pháp”. Do vậy, từ tháng 3 năm 1948, thực dân Pháp đã huy động một lực lượng quân đội cùng nhiều vũ khí hiện đại tấn công vào căn cứ kháng chiến này. Với cương vị là Thường vụ Huyện uỷ, đồng thời là chỉ huy trưởng của lực lượng Việt Minh tại huyện Bồ Trạch, Quách Xuân Kỳ đã lãnh đạo quần chúng nhân dân kháng chiến chống lại các cuộc càn quét của thực dân Pháp. Cũng trong năm 1948, một trong những hình thức mới là các “Hội tề”¹⁷ đã được thực dân Pháp chủ trương xây dựng nhằm kiểm soát các hoạt động cách mạng của ta. Nhận rõ thủ đoạn của Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị về công tác phá tề. Bản chỉ thị nêu rõ: *“Đối với hội tề cũng như đối với mọi tổ chức bù nhìn, cố nhiên nói chung ta phải tìm hết cách phá, nhưng phải khôn khéo và mềm mỏng”¹⁸. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh uỷ, các hoạt động phá tề đã được triển khai rộng khắp trên quy mô toàn tỉnh. Cuối tháng 12 năm 1948, Quách Xuân Kỳ đã “cải trang giả dạng sĩ quan Pháp cùng một tổ công an đặc biệt của huyện về làng Đồng Cao giết tên Bát Bạch tay sai gian ác của thực dân Pháp. Từ đây, bọn tề đầu sỏ ban đêm phải vào đồn địch để ngủ. Hội tề các thôn tan rã từng mảng địch không thể nào củng cố lại được”¹⁹.**

Đánh giá về công tác kháng chiến trong năm 1948 tại Quảng Bình, Hội nghị Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV họp từ ngày 26 tháng 2 đến ngày 7 tháng 3 năm 1949 đã nhận xét như sau: *“Huyện Bồ Trạch đã chiến đấu anh dũng nhất và đã gây thiệt hại nhiều nhất cho địch. Mặc dầu toàn huyện trong vùng tạm bị chiếm nhưng phong trào diệt tề vừa rồi thu được nhiều kết quả hơn cả”²⁰. Riêng đối với Quách Xuân Kỳ, hội nghị đã đánh giá về những cống hiến của ông như sau: “Ông Quách Xuân Kỳ (Chủ nhiệm Việt Minh Bồ Trạch) xung phong len lỏi vào vùng bị chiếm gây dựng lại các cơ sở đã bị tan rã và đã gây phong trào của huyện Bồ Trạch tiến nhanh*

¹⁵ Lê Ngọc Báu, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

¹⁶ “*Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*”, Sđđ, tr.191.

¹⁷ Hội tề còn được gọi là Hội đồng hương chính, một tổ chức chính quyền cấp xã do thực dân Pháp đặt ra và thi hành đầu tiên tại Nam Bộ. Hội tề được xây dựng bởi 1 ban hương lý, 1 ban hương vệ, 1 ban trật tự. Những thành phần trong Hội tề phần đa là các hương lý trong các xã trước đây.

¹⁸ Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng (1979), *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, Tập 2, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.199.

¹⁹ “*Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*”, Sđđ, tr.191.

²⁰ *Biên bản Hội nghị Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV (26/2/1949 đến 7/3/1949)*, Cục lưu trữ Phủ Thủ tướng, Hồ sơ số 119.

về mọi phương diện, đoàn thể nhân dân cũng như chính quyền. Tình hình khả quan hiện tại ở huyện Bố Trạch, một phần là do công của ông Kỳ”²¹.

Năm 1949, phong trào kháng chiến chống thực dân Pháp tại Quảng Bình bước sang giai đoạn cao trào. Đây cũng chính là thời điểm giữa ta và Pháp diễn ra nhiều cuộc giao tranh quyết liệt nhất. Để bình ổn tình hình, bên cạnh các hoạt động quân sự, mua chuộc và lôi kéo, thực dân Pháp còn tìm mọi cách thủ tiêu các phần tử cách mạng kiên trung. Với những hành động anh dũng và quả cảm của mình, Quách Xuân Kỳ đã không thể tránh khỏi sự giám sát của thực dân Pháp. Cũng trong năm 1949, Quách Xuân Kỳ được bầu làm Tỉnh ủy viên kiêm chức Bí thư Thị ủy Đồng Hới. Trong những ngày thử thách ấy, ông đã viết: “Đây là một việc khó khăn đầy nguy hiểm mà mình biết trước rằng sẽ chết như các bạn trước đây, nhưng mình vẫn thấy thú vị vì hợp với sở thích của mình...”²². Ông đã nguyện “Dem hết tài trí để phủ lên Đồng Hới thân yêu màu đỏ, màu nâu, màu của kháng chiến, của dân tộc anh hùng, thay hẳn màu hồng, mùi phấn nước hoa của trụy lạc, nô lệ”²³. Trong thư gửi cho người bạn cố tri Phan Khắc Hy²⁴, lúc này đang là Bí thư Huyện ủy Bố Trạch, Quách Xuân Kỳ thổ lộ: “Tau muốn hoặc là học thật nhiều hoặc là bị bắt hoặc bị chết chứ không thể để phong trào như một số đồng chí của ta. Đúng không?”²⁵. Bản tính quyết liệt, làm việc gì cũng muốn làm tốt nên Quách Xuân Kỳ không bao giờ chịu khoanh tay thúc thủ trước những khó khăn và thử thách. Ông không sợ hiểm nguy mà bám sát nhân dân để vực dậy phong trào chống giặc. Thấy được những hành động quả cảm của ông cũng như sự an nguy đối với việc chiếm đóng tại Quảng Bình, thực dân Pháp đã quyết định dốc toàn lực để truy bắt ông.

Đến giữa tháng 5 năm 1947, Quách Xuân Kỳ đã bị thực dân Pháp bắt trong khi tiến hành càn quét các căn cứ kháng chiến tại Quảng Bình²⁶. Trước lúc bị đưa ra xử bắn, Quách Xuân Kỳ vẫn khẳng khái, hiên ngang. Với ông: “Chết có nhiều ý nghĩa hay lắm hạ? Máy hôm trước đây Q, P, T, Đ và hai anh du kích đã hiên ngang nhận cái chết, nhìn họ ra đi, Kỳ cảm thấy một cái gì đẹp đẽ trong những ngày thiếu thốn... Đến phút cuối cùng vẫn học, vẫn chiến đấu. Kỳ đã học thêm tiếng Pháp, nghiên cứu nhiều vấn đề về các Đảng chính trị, các tôn giáo, nhưng vẫn chưa tìm cách tiến tới lãnh đạo nhà lao. Thôi mệt quá, phải dùng nhiều máu quá rồi. H nói với các anh ở tỉnh và T và các anh chị, Kỳ có lời chào quyết thắng”²⁷. Có thể nhận thấy rằng, dù phải chịu đựng đủ mọi đòn tra tấn cực hình nhưng không một bạo lực nào của thực dân Pháp có thể làm

²¹ Biên bản Hội nghị Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV, Tlđđ.

²² Trang Hiếu Đạo, *Ngoại khóa về anh hùng liệt sĩ Quách Xuân Kỳ* nhân kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam,

nguồn: http://violet.vn/thcs-quachxuanky/quangbinh/entry_id/8415743

²³ Trang Hiếu Đạo, *Ngoại khóa về anh hùng liệt sĩ Quách Xuân Kỳ*, Tlđđ.

²⁴ Phan Khắc Hy là người bạn cùng thời và cùng quê với Quách Xuân Kỳ. Ông sinh vào năm 1927 và là một chiến sĩ cách mạng kiên trung, từng đảm nhận nhiều chức vụ khác nhau trong kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ. Năm 1973, Phan Khắc Hy được phong quân hàm Đại tá, năm 1980 được phong hàm Thiếu tướng.

²⁵ Lê Ngọc Bái, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*, Tlđđ.

²⁶ Hiện chúng tôi chưa có được thông tin chính xác là Quách Xuân Kỳ bị bắt tại địa điểm nào.

²⁷ Những dòng cuối cùng trong cuốn nhật ký của Quách Xuân Kỳ viết vào ngày 9/7/1949, tức là 2 ngày trước khi ông bị đem ra xử bắn. Nguồn: Trang Hiếu Đạo, *Ngoại khóa về anh hùng liệt sĩ Quách Xuân Kỳ*, Tlđđ.

lay chuyên được ý chí kiên trung trong ông. Tức tối vì không khuất phục được Quách Xuân Kỳ, thực dân Pháp đã mang ông ra xử bắn tại Hoàn Lão ngày 11 tháng 7 năm 1949. Như bao người chiến sĩ cách mạng chân chính, trước trường bắn, Quách Xuân Kỳ đã hô vang những câu khẩu hiệu đầy xúc động trước khi phải trút hơi thở cuối cùng vì đạn giặc: “*Tao muốn nhìn thẳng vào cái chết! Hỡi bà con cô bác! Hãy vững tin ở cách mạng, vững tin vào tương lai tươi sáng. Kháng chiến nhất định sẽ thắng lợi. Quách Xuân Kỳ xin gửi bà con lời vĩnh biệt. Hồ Chủ tịch muôn năm!... Đảng Cộng sản muôn năm! Đả đảo thực dân Pháp!*”²⁸.

Hy sinh ở tuổi 23 - tuổi thanh xuân với nhiều niềm tin và lý tưởng. Chắc hẳn còn nhiều tâm thức và hoài bão mà Quách Xuân Kỳ chưa có thể thực hiện được. Nhưng những đóng góp của ông đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc là điều vô cùng lớn lao mà mỗi một chúng ta đều đáng phải ghi nhận. Sự hy sinh anh dũng và quả cảm của ông dành cho non sông, đất nước xứng đáng là một tấm gương sáng cho thế hệ trẻ hôm nay, mai sau noi gương và học tập. Đất nước đang từng bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của độc lập - tự do và quê hương Quảng Bình đang từng bước “*thay da, đổi thịt*”. Nghĩ về những thành quả to lớn đó, chúng ta càng thấm thía và sâu sắc hơn bởi câu nói “*Ăn quả nhớ người trồng cây*”, bởi những thế hệ ông cha đã hy sinh xương máu của mình để bảo vệ nền độc lập tự do cho dân tộc. Hình ảnh người chiến sĩ, người anh hùng Quách Xuân Kỳ sẽ luôn sống mãi trong lòng dân tộc, trong mỗi một người dân Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng (1979), *Văn kiện Đảng (1945-1954)*, Tập 2, Nxb Sự thật, Hà Nội.
2. Lê Ngọc Bái, *Anh hùng Quách Xuân Kỳ: Niềm tin không chết*,
Nguồn: <http://antgct.cand.com.vn/News/PrintView.aspx?ID=51547>.
3. *Biên bản Hội nghị Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV (26/2/1949 đến 7/3/1949)*, Cục lưu trữ Phủ Thủ tướng, Hồ sơ số 119.
4. Trần Chi, *Người Cộng sản kiên trung của huyện Bố Trạch, Quảng Bình*,
Nguồn: <http://trianlietsi.vn/new-vn/Trang-vang-liet-si/2059/nguoi-cong-san-kien-trung-cua-huyen-bo-trach,-quang-binh.vhtm>
5. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình (1995), “*Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*”, Tập 1 (1930-1945).

²⁸ Trang Hiếu Đạo, *Ngoại khóa về anh hùng liệt sĩ Quách Xuân Kỳ*, Tlđđ.

6. Trang Hiếu Đạo, *Ngoại khóa về anh hùng liệt sĩ Quách Xuân Kỳ* nhân kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam,

Nguồn: http://violet.vn/thcs-quachxuanky/quangbinh/entry_id/8415743

7. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

8. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

9. Trích *Báo cáo tình hình kháng chiến Liên khu IV tháng 1-3/1948*, tài liệu lưu trữ tại Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng.